LỜI CHỈNH SỬA DO NGƯỜI NÓI KHỞI XƯỚNG VÀ CHỈNH SỬA (Trường hợp chỉnh sửa không cùng lượt lời)

TRẦN THUỲ AN*

Abstract: Conversation analysis in general and repair in particular has long attracted much attention of Western researchers. In recent years, conversation analysis has received a special attention of researchers in Vietnam. Nevertheless, there is still little work focusing on conversational repair. Based on naturally occurring conversations of the Vietnamese people, this article analyses the self - initiated, self - repairs (after the trouble - source turn)

Key words: *conversation analysis, conversational repair, self initiated, self repair.*

1. Đặt vấn đề

Giao tiếp là một vấn đề phức tạp vì đó là sự vận dụng toàn diện các khả năng ngôn ngữ của mỗi cá nhân vào trong giao tiếp. Việc nghiên cứu ngôn ngữ trong sự hành chức của nó, xét trong mối quan hệ với các yếu tố của tình huống ngôn ngữ trên lập trường phân tích hội thoại nói chung và nghiên cứu lời chỉnh sửa hội thoại nói riêng từ lâu đã thu hút được sự chú ý của nhiều nhà nghiên cứu phương Tây. Những năm gần đây, các vấn đề về phân tích hội thoại cũng đã thu hút được nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu ở Việt Nam. Tuy nhiên, việc nghiên cứu về lời chỉnh sửa trong giao tiếp hội thoại tiếng Việt hầu như chưa được quan tâm nhiều. Trong phạm vi của bài viết này, chúng tôi tìm hiểu về lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa, trường hợp chỉnh sửa không cùng lượt lời.

2. Cơ sở lí thuyết

2.1. Khái niệm chỉnh sửa hội thoại

Chỉnh sửa là một hiện tượng phổ biến trong hội thoại. Đối với các nhà phân tích hội thoại, hội thoại được xây dựng trên một giả định quan trọng là "trật tự ở mọi điểm". Điều đó có nghĩa là tương tác nói được tổ chức một cách hệ thống và có trật tự chặt chẽ. Tuy nhiên, những sự cố trong tương tác là không thể tránh khỏi. Những sự cố này phát sinh làm cản trở tính tiếp diễn của hội thoại. Trường phái phân tích hội thoại coi chỉnh sửa là một cơ chế trong hội thoại nhằm xử lí các sự cố liên quan đến các vấn đề nói, nghe và hiểu giữa những người tham gia đối thoại.

Kế thừa các kết quả nghiên cứu đã có về lời chỉnh sửa, trong phạm vi bài viết, khái niệm *chỉnh sửa hội thoại* được chúng tôi hiểu như sau: Chỉnh sửa hội thoại là cơ chế hội thoại được các thành viên tham gia tương tác sử dụng để giải thích, chỉnh sửa, làm rõ những sự cố nảy sinh trong tương tác có liên quan đến việc nói, nghe, hiểu.

* Viện Ngôn ngữ học.

2.2. Cấu trúc của chỉnh sửa hội thoại

Theo Sidnell [13], về cơ bản một lời chỉnh sửa thường bao gồm ba bộ phận chính: nguồn sự cố; khởi xướng chỉnh sửa và hành động chỉnh sửa.

2.2.1. Nguồn sự cố

Nguồn sự cố cần chỉnh sửa là các phân đoạn cụ thể trong cuộc nói chuyện cần được giải thích, chỉnh sửa và làm rõ. Sự cố ở đây bao gồm bất cứ yếu tố nào trong lời thoại có khả năng cản trở tính tiếp diễn của hội thoại. Sự cố có thể là bất cứ "lỗi" nào (thường liên quan đến việc nói, nghe và hiểu lời thoại) và có thể xảy ra ở bất cứ đâu trong quá trình tương tác hội thoại. Sự cố có thể xảy ra khi một người chẳng hạn dùng sai một từ nào đó hoặc ngần ngừ không diễn đạt được từ mình muốn nói. Cũng thế, ta sẽ có một sự cố về nghe nếu người nghe không thể nghe được người đối thoại với mình nói gì. Sự cố về hiểu lại liên quan đến một loạt các bối cảnh, chẳng hạn như người nghe không thể nhận ra được một từ ngữ cụ thể nào đó, không biết người nói đang nói về ai, về chủ đề gì hoặc thậm chí không thể phân tích được cấu trúc ngữ pháp của một phát ngôn.

2.2.2. Khởi xướng chỉnh sửa

Khởi xướng chỉnh sửa là cách thức mà người tham gia hội thoại thực hiện việc yêu cầu cần có sự giải thích, chỉnh sửa hoặc bắt đầu công việc chỉnh sửa. Khởi xướng chỉnh sửa có thể được thực hiện bởi người nói hoặc bởi những người tham gia trong tương tác hội thoại.

2.2.3. Hành động chỉnh sửa

Hành động chỉnh sửa là cách thức mà người nói hoặc người nghe sử dụng để giải quyết sự cố gặp phải trong quá trình nói, nghe, hiểu. Hành động chỉnh sửa có thể được thực hiện bởi người nói hoặc người nghe.

2.3. Phân loại chỉnh sửa hội thoại

Trong lời chỉnh sửa có hai nhân vật chính: Một là "tôi", là người nói ra phát ngôn chứa nguồn sự cố cần giải thích, chỉnh sửa, làm rõ. Hai là "người khác" là người tham gia vào hội thoại và là người có thể khởi xướng chỉnh sửa hoặc chính họ là người thực hiện chỉnh sửa. Chỉnh sửa hội thoại vì thế có thể được chia làm hai loại cơ bản bao gồm: Lời chỉnh sửa do người nghe khởi xướng và Lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng.

2.3.1. Lời chỉnh sửa do người nghe khởi xướng

Lời chỉnh sửa do người nghe khởi xướng là lời chỉnh sửa mà ở đó người nghe là người khởi xướng chỉnh sửa. Với lời chỉnh sửa do người nghe khởi xướng có hai trường hợp chỉnh sửa có thể xảy ra: Một là, người nghe khởi xướng, người nói chỉnh sửa. Hai là người nghe khởi xướng và chỉnh sửa.

2.3.2. Lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng

Lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng là lời chỉnh sửa mà ở đó người nói tạm dừng những gì đang nói để giải quyết vấn đề nảy sinh trong tương tác liên quan đến những điều người đó đã nói, bắt đầu nói, hoặc sắp sửa nói. Tương tự lời chỉnh sửa do người nghe khởi xướng, lời chỉnh sửa do

người nói khởi xướng cũng có hai trường hợp chỉnh sửa có thể xảy ra: Một là, người nói khởi xướng, người nghe chỉnh sửa. Hai là người nói khởi xướng và chỉnh sửa.

Căn cứ vào vị trí mà hành động chỉnh sửa được thực hiện, lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa được chia làm hai loại nhỏ hơn bao gồm lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa trong cùng lượt lời và lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời. Lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa trong cùng lượt lời là lời chỉnh sửa mà ở đó cả ba bộ phận của lời chỉnh sửa đều xuất hiện trong cùng một lượt lời. Ngược lại, lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời là lời chỉnh sửa mà ở đó ba bộ phận của lời chỉnh sửa không xuất hiện trong cùng một lượt lời. Khác với lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa trong cùng lượt lời, hành động chỉnh sửa ở lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời được thực hiện sau khi có sự tham gia của người nghe vào tương tác hội thoại. Trong phạm vi bài viết, chúng tôi tìm hiểu về lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời.

3. Tư liệu và phương pháp nghiên cứu

3.1. Tư liệu nghiên cứu

Tư liệu sử dụng trong bài viết là 10 cuộc trò chuyện tự nhiên của người Việt hiện đang sống trên địa bàn Hà Nội, thu thập bằng cách ghi âm và quay video. Mỗi cuộc trò chuyện có thời lượng trên dưới một tiếng. Do giới hạn về dung lượng của mỗi băng video khi quay thường chỉ kéo dài trên dưới 30 phút nên mỗi băng tư liệu của chúng tôi có thể bao gồm từ hai đến ba băng tư liệu nhỏ hơn được đánh theo thứ tự A, B, C. Phương pháp thu thập tư liệu này cho phép chúng tôi vừa ghi lại được ngôn ngữ trong giao tiếp hội thoại vừa ghi lại được những phương tiện kèm ngôn ngữ (như các cử chỉ, điệu bộ…) cũng như cảnh huống diễn ra hội thoại. Mười băng tư liệu của chúng tôi tương ứng với 655 phút, bao gồm 34 nhân vật tham gia hội thoại, trong đó có 19 nam và 15 nữ. Các nhân vật nam có độ tuổi dao động từ 20 - 56 tuổi, các nhân vật nữ có độ tuổi dao dộng từ 19 - 62 tuổi. Hầu hết các cuộc hội thoại được thu thập ở quán cà phê (07/10 cuộc hội thoại). Ngoài ra có 01 cuộc hội thoại được thu thập tại quán ăn, 01 cuộc hội thoại thu thập tại sảnh chung cư, 01 cuộc hội thoại thu thập tại phòng bảo vệ.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

Các băng tư liệu ghi âm và ghi hình được chúng tôi giải băng thành dạng văn bản. Văn bản giải băng được chúng tôi sử dụng để nhận diện lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời. Các bước nghiên cứu được chúng tôi thực hiện như sau :

Bước 1: Chúng tôi đọc kĩ lại văn bản giải băng kết hợp với việc nghe và xem lại băng ghi âm và ghi hình các cuộc hội thoại để nhận diện lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời.

Bước 2: Chúng tôi tiến hành mô tả cấu trúc lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời theo từng bộ phận của lời chỉnh sửa thông qua phương pháp mô tả định tính và phân tích hội thoại.

4. Lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời

Ở nội dung này, chúng tôi sẽ phân tích lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời theo cấu trúc ba bộ phận của lời chỉnh sửa bao gồm: nguồn sự cố; khởi xướng chỉnh sửa và hành động chỉnh sửa.

4.1. Nguồn sự cố

Ở lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời, người nói không gặp vấn đề trong việc hoàn thành lượt lời. Sau khi nhận được phản hồi ở lượt lời T2 của người nghe tham gia vào hội thoại, người nói quay trở lại chỉnh sửa lượt lời T1 đã hoàn thành trước đó ở lượt lời T3. Nguồn sự cố trong lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời có thể là sự cố do người nói nói sai, nói nhầm hoặc do người nói nhận ra lượt lời của mình trước đó gây hiểu nhầm cho người nghe.

4.1.1. Nguồn sự cố cần chỉnh sửa do người nói nói sai, nói nhầm

Nguồn sự cố cần chỉnh sửa trong lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời cũng có thể bắt nguồn từ việc người nói nhận ra mình đã nói sai hoặc nói nhầm.

Ví dụ 1: [Giang và Phương nói chuyện với nhau về một người tên Hà, là chồng của một bạn đồng nghiệp chung của hai người]

(1) Giang: *Anh Hà đi công tác bao giờ mới về?*

(2) Phương: ***Chiều thứ bảy*** *(T1)* → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(3) Giang: *Ừ (T2)*

(4) Phương: ***Tối thứ bảy*** *(T3)* → Hành động tự chỉnh sửa

(Hội thoại 01A)

Ở lượt lời 2 (T1), phát ngôn *Chiều thứ bảy* của Phương là để trả lời cho câu hỏi của Giang trước đó *Anh Hà đi công tác bao giờ mới về?*. Giang phản hồi lại phát ngôn của Phương ở lượt lời 3 (T2) *Ừ* như là sự xác nhận yêu cầu cung cấp thông tin của mình đã được giải đáp. Ở lượt lời T2 người nghe Giang tiếp nhận thông tin được cung cấp bởi người nói Phương ở lượt lời T1 giống như một thông tin mới và không có yêu cầu hay thể hiện mình gặp bất kì sự cố nào đối với thông tin được đưa ra ở lượt lời T1. Tuy nhiên, đến lượt lời T3, người nói Phương quay trở lại lượt lời T1 và thực hiện hành động tự chỉnh sửa đối với nguồn sự cố ở lượt lời T1 mà Phương đã nói ra trước đó bằng cách thay thế mốc thời gian *chiều thứ bảy* thành *tối thứ bảy*. Nguồn sự cố ở đây là do Phương đã nói sai/ nói nhầm thời điểm Hà đi công tác về. Nguồn sự cố xảy ra tương tự ở ví dụ 2 dưới đây.

Ví dụ 2: [Thanh và Hưng ngồi ở tầng 2 của một quán cà phê. Thanh muốn dùng điều khiển để chuyển ti vi đến một kênh và Thanh muốn xem]

(1) Thanh: *Cái này không điều khiển được à?*

(2) Hưng: *Điều khiển của nó kia, kia.*

(3) Thanh: *Thế em lấy đi.*

(4) Hưng: *Để làm gì anh?*

(5) Thanh: ***Xem có trận nào không. Tối nay nó đá mà.*** (T1) → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(6) Hưng: *Ở dưới kia. Nó cho mình xem K+. Hai cái ti vi thì...* (T2)

(7) Thanh*: **À, hôm nay mới thứ 6 không có*** (T3) → *Hành động tự chỉnh sửa*

(Hội thoại 01A)

Trong lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời có nguồn sự cố do người nói nói sai, nói nhầm, ở lượt lời thứ nhất (T1), người nói nói ra một lượt lời chứa nguồn sự cố cần chỉnh sửa. Lượt lời thứ hai (T2) là sự phản hồi của người nghe đối với lượt lời T1. T2 thể hiện sự đóng góp thích hợp cho cuộc trò chuyện của người nghe dựa trên những gì mà người nói đã nói ở T1. Tuy nhiên ở T2 người nghe không yêu cầu hay thể hiện có bất kì sự cố nào đối với lượt lời trước đó. Nói cách khác, người nghe tiếp nhận thông tin được cung cấp bởi người nói ở lượt lời T1 giống như một thông tin mới, và họ không gặp bất kì sự cố nào đối với lượt lời này. Trong lượt lời thứ ba (T3), người nói lượt lời T1 quay trở lại và thực hiện hành động tự chỉnh sửa đối với nguồn sự cố ở lượt lời T1 mà họ đã nói ra trước đó. Mối quan hệ tuần tự giữa nguồn sự cố và hành động chỉnh sửa loại này được thể hiện như sau:

T1 A: Nguồn sự cố cần chỉnh sửa
T2 B: Lượt lời của người nghe (được xây dựng dựa trên T1)
T3 A: Hành động tự chỉnh sửa

Trong những trường hợp này, những gì mà người nghe nói ở lượt lời T2 không phải là cơ sở để người nói thực hiện hành động chỉnh sửa ở lượt lời T3. Nói cách khác, mặc dù có sự tham gia của người nghe vào tương tác, nhưng chỉnh sửa xảy ra ở T3 xuất phát từ bản thân người nói khi tự nhận ra những gì mình nói trước đó là chưa đúng và muốn quay trở lại chỉnh sửa chúng. Những trường hợp chỉnh sửa này được gọi là chỉnh sửa ở lượt lời thứ 3.

4.1.2. Nguồn sự cố cần chỉnh sửa là yếu tố gây hiểu lầm cho người nghe trong lượt lời của người nói trước đó

Nguồn sự cố trong lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời có thể là yếu tố gây hiểu lầm cho người nghe trong lượt lời của người nói trước đó. Yếu tố gây hiểu lầm cho người nghe được chính người nói nhận ra khi có sự tham gia của người nghe vào tương tác. Bản thân người nghe không nhận ra là mình đã có sự hiểu nhầm ý của người nói cho đến khi người nói thực hiện hành động chỉnh sửa. Nguồn sự cố của những trường hợp này liên quan đến vấn đề về hiểu.

Ví dụ 3: [Vui và Ngọc nói chuyện với nhau về địa điểm mà Ngọc mua váy]

(1) Vui: *Mày mua cái váy đấy ở đâu?*

(2) Ngọc: *Shop Bin và Bon.*

(3) Vui: ***Ở đâu?*** (T1) → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(4) Ngọc: ***Shop Bin và Bon.*** (T2) → Sự hiểu nhầm của Ngọc về lượt lời T1

(5) Vui: ***Tao biết rồi, nhưng địa chỉ ở chỗ nào?*** (T3) → Hành động tự chỉnh sửa

(6) Ngọc: *À, 15 Nguyễn An Ninh.*

(Hội thoại 02A)

Người nói (Vui) hỏi Ngọc về chiếc váy mà Ngọc mới mua. Ở lượt lời T1 cái mà người nói muốn hỏi là địa chỉ của Shop Bin và Bon. Tuy nhiên lượt lời T2 lại cho thấy người nghe (Ngọc) đã hiểu không đúng về câu hỏi của Vui. Ngọc hiểu nhầm rằng Vui chưa nghe rõ câu trả lời của mình ở lượt lời trước đó nên Ngọc đã nhắc lại tên cửa hàng mà Ngọc đã mua chiếc váy. Trước lượt lời T2 của Ngọc, Vui đã thực hiện hành động chỉnh sửa ở vị trí thứ 3 bằng cách xác định cụ thể nội dung mà mình muốn Ngọc giải đáp. Hành động chỉnh sửa của người nghe bao gồm 2 phần. Phần thứ nhất là sự thừa nhận của Ngọc với thông tin được Vui cung cấp ở lượt lời T2 *Tao biết rồi*. Phần thứ hai là hành động của Ngọc thay thế yêu cầu cung cấp thông tin chung chung *Ở đâu?* bằng cách xác định cụ thể nội dung mà Ngọc muốn Vui giải đáp *nhưng địa chỉ ở chỗ nào?*. Hồi đáp của Ngọc ở T2 cho thấy cách hiểu của Ngọc về câu hỏi của Vui và nhờ đó Vui hiểu ra nguồn sự cố trong lượt lời của mình trước đó. Chính vì thế Vui đã thực hiện hành động tự chỉnh sửa nguồn sự cố trong lượt lời T1 của mình để người Ngọc một lần nữa thể hiện sự hiểu biết của mình về câu hỏi đó. Trên thực tế điều này giống như là "khuôn" cho sự xuất hiện của hành động tự chỉnh sửa của người nói được thực hiện do sự hiểu nhầm của người nghe. Người nói có thể khởi xướng chỉnh sửa và thực hiện hành động tự chỉnh sửa sau lượt lời thể hiện sự hiểu nhầm.

Trong những trường hợp lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời có nguồn sự cố là yếu tố trong phát ngôn của người nói gây hiểu lầm cho người nghe, sự xuất hiện của hành động chỉnh sửa phụ thuộc vào vị trí của sự hiểu nhầm được hiển thị. Nếu sự hiểu nhầm được hiển thị ở lượt lời T2, chỉnh sửa sẽ được thực hiện ở lượt lời T3. Sau khi người nói phát ngôn lượt lời T1, người nghe phản hồi lại lượt lời T1 bằng cách phát ngôn lượt lời T2. Tuy nhiên, phản hồi của người nghe ở lượt lời T2 cho thấy cách hiểu của họ về thông tin ở lượt lời T1 là không đúng hoặc có sự hiểu nhầm. Người nghe khi phát ngôn lượt lời T2 không coi thông tin được cung cấp ở lượt lời T1 như là nguồn sự cố bằng cách khởi xướng chỉnh sửa nó. Lượt lời T2 là kết quả của việc nghe - hiểu của người nghe về lượt lời T1 mà người nói phát ngôn. Trước phản hồi của người nghe ở lượt lời T2, người nói tự nhận thấy nguồn sự cố trong lượt lời T1 của mình. Chính vì thế, ở lượt lời T3, người nói nguồn sự cố đã thực hiện hành động tự chỉnh sửa lượt lời của mình trước đó. Những trường hợp chỉnh sửa này được gọi là chỉnh sửa ở vị trí thứ 3. Mối quan hệ tuần tự giữa nguồn sự cố và hành động chỉnh sửa loại này được thể hiện như sau:

T1	A: Nguồn sự cố cần chỉnh sửa
T2	B: Sự hiểu nhầm về lượt lời của A
T3	A: Hành động tự chỉnh sửa

Mặc dù lượt lời T1 được đánh dấu là nguồn sự cố cần phải chỉnh sửa nhưng nguồn sự cố không được nhận thức bởi người nghe B ở lượt lời T2. Chỉ sau khi người nghe B phát ngôn ra lượt lời T2 thì người nói A mới nhận ra rằng người nghe B đã hiểu không đúng về lượt lời của mình ở trước đó. Nói cách khác, thông tin mà người nghe cung cấp ở lượt lời T2 chính là cơ sở để người nói tự nhận ra nguồn sự cố trong lượt lời của mình, đồng thời thực hiện hành động chỉnh sửa ở lượt lời T3 để khắc phục sự cố đó.

4.2. Khởi xướng chỉnh sửa

4.2.1. Khởi xướng chỉnh sửa bằng các từ ngữ mang tính chất phủ định

Trong những trường hợp này, nguồn sự cố X đã được nói ra ở lượt lời T1 bị huỷ bỏ bởi một sự phủ định và được thay thế bởi Y. Khởi xướng chỉnh sửa trong những trường hợp như vậy bao gồm những từ như: *À, à quên, quên, nhầm, không, không phải...* Xét các ví dụ dưới đây:

Ví dụ 4: [Thúy, Phương và Thảo nói chuyện với nhau về những người bạn chung của họ ở trường đại học]

(1) Thuý: *Cũng nhiều người mua nhà nhỉ. Thịnh cũng nhà cửa rồi nhỉ. Long.*

(2) Phương: ***Toàn bọn đại gia.*** (T1) → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(3) Thảo: ***Mấy thằng đấy toàn đại gia.*** (T2)

(4) Phương: ***À, thiếu gia.*** (T3) → Hành động tự chỉnh sửa

(Hội thoại 03A)

Thúy, Phương và Thảo nói chuyện với nhau về những người bạn chung của họ ở trường đại học. Ở lượt lời 1, Thúy cho biết, bạn bè của các cô đã có nhiều người mua được nhà. Trước thông tin của Thúy, Phương đưa ra bình luận của mình *Toàn bọn đại gia* (lượt lời 2). Tuy nhiên, ngay sau đó, ở lượt lời 4, Phương đã quay trở lại thực hiện hành động chỉnh sửa nguồn sự cố mà cô đã nói ra trước đó. Hành động khởi xướng chỉnh sửa bằng cách sử dụng từ phủ định *à* báo hiệu cho người nghe biết rằng sẽ có một giải pháp chỉnh sửa được Phương đưa ra thay thế cho nguồn sự cố đã được nói trước đó.

Ví dụ 5: [Tiệp, Tuy và Huy nói chuyện với nhau về mảnh đất của người đàn ông, nơi mà cả 3 đang thuê trọ]

(1) Tiệp: *Ông này mua cái đợt đấy cũng khoảng hai tỉ rồi. Đất này là của trại nó lại cấp cho bọn công nhân.*

(2) Huy: *Công nhân. Công nhân bán lại.*

(3) Tiệp: *Bán lại.*

(4) Tuy: *Sổ chưa. Chắc là chưa sổ. Đúng không?*

(5) Tiệp: ***Nó cấp có hai mươi năm làm gì có sổ. Vẫn nộp thuế nhưng mà nó nó cấp trong hai mươi năm.*** (T1)→ Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(6) Huy: ***Thế à.*** (T2)

(7) Tiệp: ***À không, đợt này nó làm sổ rồi.*** (T3) → Hành động tự chỉnh sửa

(Hội thoại 07A)

Tiệp, Tuy và Huy đang cùng thuê phòng trọ của một người đàn ông. Tiệp cho biết, thời điểm người đàn ông này mua mảnh đất mà họ đang ở, trị giá của mảnh đất là khoảng hai tỉ. Đây là đất của trại cấp cho công nhân, và công nhân bán lại cho chủ nhà của họ. Trước những thông tin này của Tiệp và Huy, Tuy thắc mắc về việc mảnh đất đã được cấp sổ đỏ hay chưa (lượt lời 4). Ở lượt lời 5, Tiệp trả lời *Nó cấp có hai mươi năm làm gì có sổ. Vẫn nộp thuế nhưng mà nó nó cấp trong hai mươi năm* để giải đáp thắc mắc của Tuy. Tuy nhiên, ngay sau đó, ở lượt lời 7, Tuy quay lại thực

hiện hành động tự chỉnh sửa nguồn sự cố mà mình đã nói trước đó (lượt lời 5). Khi phát hiện ra nguồn sự cố, Tuy đã thực hiện hành động khởi xướng chỉnh sửa bằng cách phủ định hoàn toàn thông tin đưa ra trước đó *à không* trước khi đưa ra thông tin đúng. Hành động khởi xướng chỉnh sửa này báo hiệu cho người nghe biết rằng sẽ có một giải pháp chỉnh sửa được Tiệp đưa ra thay thế cho nguồn sự cố đã được nói nhầm trước đó.

4.2.2. Khởi xướng chỉnh sửa zero

Khảo sát các lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời, chúng tôi nhận thấy, có những trường hợp, hành động tự chỉnh sửa của người nói được bắt đầu một cách lặng lẽ mà không có bất kì dấu hiệu rõ ràng nào. Trong những trường hợp này, người nói đi thẳng vào hành động chỉnh sửa bằng việc đưa ra giải pháp chỉnh sửa không qua hành động khởi xướng chỉnh sửa. Chỉnh sửa chỉ rõ ràng về sản phẩm của các giải pháp chỉnh sửa mà ở đó hành động tự chỉnh sửa được thực hiện. Xét ví dụ:

Ví dụ 6: [Hải, Khánh và Thắng đang nói chuyện với nhau về thời gian làm việc trong một ngày]

(1) Hải: *Lương của anh có cao không?*

(2) Khánh: *Lương thì nó cũng bình thường.*

(3) Thắng: *Cũng như thế cả thôi.*

(4) Hải: *Anh làm thời gian bao nhiêu?*

(5) Khánh: ***Mười hai tiếng.*** (T1) → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(6) Hải: *Mười hai tiếng thì được bao nhiêu?* (T2)

(7) Khánh: ***Từ tám đến mười hai tiếng.*** (T3) → Hành động tự chỉnh sửa

(Hội thoại 09A)

Trong ví dụ này, Hải, Khánh, Thắng đang nói chuyện với nhau về khoảng thời gian mà họ làm việc trong một ngày. Ở lượt lời 4, Hải hỏi Khánh về thời gian làm việc trong một ngày của Khánh *Anh làm thời gian bao nhiêu?* và được Khánh hồi đáp ở lượt lời 5 *Mười hai tiếng.* Ở lượt lời 6, Hải tiếp tục câu hỏi của mình với thông tin ở câu trả lời mà Khánh đưa ra *Mười hai tiếng thì được bao nhiêu?*. Câu hỏi của Hải ở lượt lời 6 cho thấy sự đóng góp thích hợp cho cuộc trò chuyện của Hải trong vai người nghe dựa trên những gì mà Khánh đã nói trước đó. Hải không yêu cầu hay thể hiện có bất kì sự cố nào đối với thông tin ở câu trả lời mà Khánh đã cung cấp. Tuy nhiên, đến lượt lời 7, Khánh đã thực hiện hành động chỉnh sửa để thay đổi thông tin mà anh đã đưa ra ở lượt lời 4. Ở đây, Khánh đã thực hiện hành động chỉnh sửa bằng cách đưa ra giải pháp chỉnh sửa thay thế cho những thông tin mà anh đã cung cấp trước đó mà không có bất kì dấu hiệu khởi xướng chỉnh sửa nào. Về cấu trúc, lời chỉnh sửa này thiếu bộ phận khởi xướng chỉnh sửa. Nói cách khác, đây là lời chỉnh sửa có khởi xướng chỉnh sửa rỗng (khởi xướng chỉnh sửa zero).

4.3. Hành động chỉnh sửa

Hành động chỉnh sửa ở lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời có thể được người nói thực hiện bằng nhiều chiến lược khác nhau. Trên cơ sở tư liệu về những

lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời, chúng tôi nhận thấy, hành động chỉnh sửa được người nói thực hiện bằng một số chiến lược sau:

4.3.1. Chiến lược thay thế

Trong lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời, thay thế là chiến lược thường được người nói sử dụng. Người nói thay thế toàn bộ hoặc một phần đơn vị lượt lời đã nói ra trước đó bằng một yếu tố khác.

Ví dụ 7: [Hải nói chuyện với Thắng về lời than phiền của Thuỳ, đồng nghiệp chung của hai người]

(1) Hải: *Cái Thuỳ nó bảo "Em cũng muốn cố gắng cho nó nhanh lắm nhưng mà bây giờ có mỗi mình em làm vì cái Tuyết nó* ***nghỉ đẻ****".* → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(2) Thắng: *Ừ.*

(3) Hải: ***À, nghỉ cưới.*** *Cái Tuyết nó lại lấy thằng Kiên. Thằng Kiên em cái Hà ấy.* → Hành động tự chỉnh sửa

(Hội thoại 09A)

Trong ví dụ trên, ở lượt lời 1, Hải cho biết, Thuỳ (đồng nghiệp làm cùng công ty với Hải và Thắng) than phiền với cô về việc Thuỳ không thể cố gắng hoàn thành sớm công việc được giao vì Thuỳ phải làm thêm phần công việc của Tuyết, một đồng nghiệp khác đang nghỉ làm vì lí do cá nhân. Trong lượt lời của mình Hải cho biết Thuỳ phải làm cả phần việc của Tuyết vì Tuyết đang nghỉ đẻ. Trước thông tin mà Hải cung cấp, Thắng tham gia tương tác bằng cách phản hồi lại phát ngôn của Hải ở lượt lời 1 *Ừ*. Thắng tiếp nhận thông tin được Hải cung cấp giống như một thông tin mới và không có yêu cầu hay thể hiện mình gặp bất kì sự cố nào đối với thông tin đó. Tuy nhiên, ở lượt lời 3, người nói Hải quay lại lượt lời 1 và thực hiện hành động tự chỉnh sửa bằng cách thay thế *nghỉ đẻ* bằng *nghỉ cưới*, sau đó tiếp tục cung cấp thêm những thông tin mới mà cô muốn chia sẻ với Thắng *Cái Tuyết nó lại lấy thằng Kiên. Thằng Kiên em cái Hà ấy.*

Ví dụ 8: [Nhuận, Toan và Thu đang nói chuyện về nơi ở của một người phụ nữ thường xuyên đi bộ vào buổi sáng, sống cùng khu chung cư với họ]

(1) Nhuận: *À, bà ấy ở tầng tám hay là mười tám?*

(2) Toan: *Tầng mười tám.*

(3) Nhuận: *À, thế à.*

(4) *Toan: Mười tám* ***linh tám.*** → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(5) Thu: *Ừ. À thế à.*

(6) *Toan: À đâu, Mười tám* ***linh năm.*** → Hành động tự chỉnh sửa

(7) Thu: *Để lúc nào rủ bà ấy đi.*

(8) Toan: *Mười tám* ***linh năm****. Bà hay đi lắm. Sáng ngày này bà chả đi.*

(Hội thoại 10A)

Ở lượt lời 4, Toan cho biết người phụ nữ mà họ đang nhắc đến hiện đang sống ở phòng *Mười tám linh tám*. Mặc dù người nghe xác nhận đã nắm được thông tin mà Toan cung cấp *Ừ. À thế à*

(lượt lời 5), nhưng đến lượt lời 6, Toan quay lại thực hiện hành động tự chỉnh sửa bằng cách thay thế *Mười tám linh tám* thành *Mười tám linh năm*. Trước khi đưa ra giải pháp chỉnh sửa, Toan thực hiện hành động khởi xướng chỉnh sửa bằng cách phủ định thông tin mà mình đã đưa ra trước đó *À đâu.*

Trong những ví dụ vừa dẫn ra trên đây, sự tham gia của người nghe vào trong tương tác cho thấy họ không gặp bất kì vấn đề gì trong việc tri nhận thông tin được cung cấp ở lượt lời trước đó. Sự phản hồi của người nghe chứng tỏ phát ngôn của người nói đã thành công trong việc truyền tải thông tin đến người nhận. Tuy nhiên, dù không nhận được yêu cầu chỉnh sửa nào từ người nghe nhưng người nói dường như vẫn coi lượt lời của mình trước đó là một sự cố và cảm thấy cần phải quay trở lại và tự chỉnh sửa sự cố đó. Điều này chứng tỏ người nói đang rất tích cực trong việc tham gia vào hoạt động chỉnh sửa cũng như trong tương tác hội thoại.

4.3.2. Chiến lược cụ thể hoá thông tin

Trong lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời, người nói có thể thực hiện hành động chỉnh sửa bằng cách cụ thể hoá thông tin trong nguồn sự cố mà họ đã đưa ra ở lượt lời trước đó. Xét ví dụ:

Ví dụ 9: [Toan và Thu nói chuyện với nhau về thời gian đi bộ tập thể dục của một người phụ nữ ở cùng khu chung cư với họ]

(1) Toan: *Bà ấy đi từ lúc bốn rưỡi.* → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(2) Thu: *Ừ, đi thế xong về nấu cơm tối ăn là vừa.* → Sự hiểu nhầm của người nghe về lượt lời trước đó

(3) Toan: *À không, đi từ lúc bốn rưỡi sáng mà.* → Hành động tự chỉnh sửa

(Hội thoại 10A)

Ở ví dụ trên, người nghe tên Thu đã hiểu nhầm thông tin về thời gian *lúc bốn rưỡi* ở lượt lời của Toan đưa ra trước đó. Trước sự hiểu lầm của người nghe, ở lượt lời 3, người nói Toan đã thực hiện hành động tự chỉnh sửa thông tin ở lượt lời của mình trước đó. Lượt lời 3 của Toan gồm hai phần. Phần thứ nhất là sự phủ định *À không*. Đây là hành động khởi xướng chỉnh sửa báo hiệu cho người nghe biết sẽ có một giải pháp chỉnh sửa được đưa ra sau đó. Phần thứ hai là hành động tự chỉnh sửa của người nói Toan. Hành động tự chỉnh sửa này được thực hiện bằng chiến lược cụ thể hoá thông tin về thời gian đã gây ra hiểu lầm trước đó *đi từ lúc bốn rưỡi sáng mà.*

4.3.3. Chiến lược diễn đạt lại nguồn sự cố kèm theo lời giải thích

Chiến lược diễn đạt lại nguồn sự cố kèm theo lời giải thích cũng được người nói sử dụng để thực hiện hành động chỉnh sửa trong lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời để giải quyết nguồn sự cố mà họ đã đưa ra ở lượt lời trước đó.

Ví dụ 10: [Thu nói chuyện với Nhuận về một người hàng xóm của Thu, vốn ở một khu chung cư khác nhưng mới chuyển về cạnh căn hộ của Thu]

(1) Thu: *Mình chung cư đây là hơi bị thoáng đấy nhá.*

(2) Nhuận: *Rộng nhể.*

(3) *Thu:* ***Ừ. Cái chị ở trên chỗ phòng em, cạnh em ấy, vào phòng một sáu lẻ năm đấy mà chị bảo chị bán ở trên kia về đây sướng quá*** → Nguồn sự cố cần chỉnh sửa

(4) Nhuận: *Thế à?*

(5) Thu: *Chị bảo đằng kia không có chỗ để ô tô cơ.*

(6) Nhuận: *Giờ ở đâu?* → Sự hiểu nhầm của người nghe về lượt lời trước đó

(7) Thu: *Chị ở mé đằng kia* (((chỉ tay))).

(8) Nhuận: *Giờ bà ở đâu?* → Sự hiểu nhầm của người nghe về lượt lời trước đó

(9) Thu: *Trên một sáu lẻ năm ở trên cùng ấy, sát cạnh nhà em mà.*

(10) Nhuận: ***À, không. Nhưng mà bây giờ thì ở đâu ấy?*** → Sự hiểu nhầm của Nhuận về lượt lời trước đó

(11) Thu: ***Ở đây. Trên một sáu lẻ năm. Trước ở ngoài, ngoài kia, nhưng bảo là tao ở chật quá. Cũng chung cư, không có chỗ mà để xe nên mới chuyển đến đây.*** → Hành động tự chỉnh sửa

(12) Nhuận: *Giờ bán đấy đi.*

(13) Thu: *Bán để về đây. Bảo về đây ở sướng quá.*

(Hội thoại 10A)

Ở ví dụ trên, người nghe tên Nhuận đã hiểu nhầm thông tin được người nói tên Thu cung cấp về người hàng xóm của mình. Thu kể về người hàng xóm hiện tại ở cạnh nhà mình (ở phòng một sáu lẻ năm) mới chuyển từ một khu chung cư khác đến (do khu chung cư này chật chội không có chỗ để xe). Tuy nhiên Nhuận đã hiểu nhầm về thông tin nơi ở hiện tại của hàng xóm của Thu. Vì thế Nhuận đã hỏi đi hỏi lại Thu (lượt lời 6, 8 và 10) về nơi ở hiện tại của người hàng xóm mặc dù Thu đã cung cấp thông tin này ở trong lượt lời 3 trước đó. Trước sự hiểu nhầm của người nghe, ở lượt lời 11, người nói đã thực hiện hành động tự chỉnh sửa lượt lời gây ra hiểu nhầm của mình trước đó. Lượt lời 11 của người nói tên Thu bao gồm 2 phần. Phần thứ nhất là sự nhắc lại một phần lượt lời 3 đã nói trước đó: *Ở đây. Trên một sáu lẻ năm*. Phần thứ hai là sự diễn đạt lại kèm theo lời giải thích: *Trước ở ngoài, ngoài kia, nhưng bảo là tao ở chật quá. Cũng chung cư, không có chỗ mà để xe nên mới chuyển đến đây*.

5. Kết luận

Trong nội dung bài viết chúng tôi đã phân tích về lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời theo cấu trúc ba bộ phận của lời chỉnh sửa bao gồm nguồn sự cố, khởi xướng chỉnh sửa và hành động chỉnh sửa. Có hai nguồn sự cố trong lời chỉnh sửa do người nói khởi xướng và chỉnh sửa không cùng lượt lời: thứ nhất là do người nói nói sai, nói nhầm và thứ hai là yếu tố gây hiểu lầm cho người nghe trong lượt lời của người nói trước đó. Điều đáng lưu ý là ở những lời chỉnh sửa này, nguồn sự cố của người nói chỉ được nhận ra sau khi hành động chỉnh sửa được thực hiện. Với mỗi nguồn sự cố khác nhau, sự ảnh hưởng của người nghe vào lời chỉnh sửa là khác nhau. Trong lời chỉnh sửa có nguồn sự cố do người nói nói sai, nói nhầm, những gì mà người nghe đóng góp vào tương tác không phải là căn cứ để người nói thực hiện hành động chỉnh sửa.

Ngược lại, ở những lời chỉnh sửa có nguồn sự cố là yếu tố gây hiểu lầm cho người nghe trong lượt lời của người nói trước đó, thông tin mà người nghe cung cấp là cơ sở để người nói nhận ra nguồn sự cố đồng thời thực hiện hàng động chỉnh sửa để khắc phục sự cố. Người nói có thể thực hiện việc khởi xướng chỉnh sửa bằng các từ ngữ mang tính chất phủ định hoặc đưa ra các giải pháp chỉnh sửa mà không có bất kì dấu hiệu khởi xướng chỉnh sửa nào (khởi xướng chỉnh sửa zero). Hành động chỉnh sửa có thể được người nói thực hiện bằng nhiều chiến lược khác nhau bao gồm: chiến lược thay thế; cụ thể hoá thông tin hoặc diễn đạt lại nguồn sự cố kèm theo lời giải thích.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Diệp Quang Ban, *Giao tiếp diễn ngôn và cấu tạo của văn bản*, Nxb Giáo dục, 2009.
2. Đỗ Hữu Châu, *Đỗ Hữu Châu tuyển tập*, Tập 2, *Đại cương - Ngữ dụng học - Ngữ pháp văn bản học*, Nxb Giáo dục, 2005.
3. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa, Nguyễn Thị Minh Hạnh, *Điều chỉnh khúc mắc trong lời thoại từ phim truyền hình Việt Nam: Một cách tiếp cận ngữ dụng học*, Ngôn ngữ và đời sống, Số 11, 2016.
4. Vũ Thị Thanh Hương, *Tương tác tiếng Việt giữa giáo viên và học sinh trên lớp học ở trường trung học cơ sở*, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, Viện Ngôn ngữ học, 2014.

Tiếng Anh

5. Anthony J. Liddicoat, *An introduction to conversation analysis*, Continuum, p.171 - 212, 2007.
6. Cella Kitzinger, *The handbook of conversation analysis*, Wiley - Blackwell, p. 229 - 256, 2012.
7. Schegloff, E.A., Jefferson, G., & Sacks, *The preference for self-correction in the organization of repair in conversation*, Language, 53, p. 361 - 382, 1977.
8. Schegloff, E. A., *Analyzing single episodes of interaction: An exercise in conversation analysis*, Social Psychology Quarterly, 50 (2), p. 101 - 114, 1987.
9. Schegloff, E. A., *Conversation analysis and socially shared ognition*, In L. B. Resnick, J. M. Levine & S. D. Teasley (eds.), *Perspectives on socially shared cognition*, p.150 - 171, American Psychological ssociation, 1991.
10. Schegloff, E. A., *Repair after next turn: the last structurally provided defense of intersubjectivity in conversation*, American Journal of Sociology, Vol. 97, p.1295-1345, 1992.
11. Schegloff, E. A., *Sequence organization in interaction: A primer in conversation analysis*, Cambridge University Press, 2007.
12. Sidnell, J., & Barnes, R. (frth.), *Alternative, subsequent descriptions*, In M. Hayashi, G. Raymond & J. Sidnell (Eds.), *Conversational repair and human understanding*, Cambridge University Press.
13. Sidnell, J., *Repair, conversation analysis: An introduction*, Wiley - Blackwell; p. 110 - 138, 2010.